

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HS-ST

Ngày: 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỹ
Ông Lê Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị T**, sinh năm 1982; HKTT: thôn V, xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 10B, ngách 42/2, phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Bá T1 và bà Nguyễn Thị P (đã chết); Có chồng là Đỗ Hoàng B (sinh năm 1972) và 01 con sinh năm 2020; Danh chỉ bản số 209, lập ngày 10/3/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (có 03 tiền án, đã xóa án tích): Bản án hình sự sơ thẩm số 141/HSST ngày 05/12/2002 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 30/7/2002; Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2006/HSST ngày 21/7/2006 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2009; Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2011/HSST ngày 16/5/2011 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 01/3/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/12/2022, T đi bộ đến khu vực cổng bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tìm mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Mua xong, T đem túi ma túy trên về nhà chia thành 13 gói nhỏ, mục đích để bán lại với giá 200.000 đồng/gói cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời. Đến 10 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, khi T đem 13 gói ma túy nêu trên đi bộ đến khu vực đường bờ sông Lừ, tổ 29, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để tìm khách bán lại ma túy kiếm lời thì bị tổ công tác công an phường Định Công kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Tang vật thu giữ của Phạm Thị T gồm: 13 gói ni lông màu đen, kích thước (1x1)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Ngày 26/12/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị T tại số 10B, ngách 42/2 Trịnh Đình Cửu, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, nhưng không phát hiện thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 41, Quyết định khởi tố bị can số 62 đối với Phạm Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Thị T do T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Trong thời gian điều tra, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, Phạm Thị T đi bộ đến khu vực bụi tre cổng làng Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tiếp tục tìm mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy loại Heroine với giá 450.000 đồng. Sau đó, T cầm theo số ma túy trên đến khu vực cầu Đặng Xuân Bảng nhằm tìm khách để bán với giá 200.000 đồng/gói kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi T đang đứng ở đầu cầu Đặng Xuân Bảng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Đại Kim kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Tang vật thu giữ của Phạm Thị T gồm: 03 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, số Imei1: 863827056377759, số Imei2: 863827056377742.

Ngày 07/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 109, Quyết định khởi tố bị can số 169 đối với Phạm Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Cùng ngày 07/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra Quyết định nhập vụ án hình sự số 03 đã nhập vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 41 ngày 30/12/2022 với vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 109 ngày 07/3/2023.

Tại Kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày 03/01/2023 và Kết luận giám định số 1248/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 13 gói nilông màu đen đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,509 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,429 gam.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Phạm Thị T: Dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Thị T ngày 25/12/2022 tại khu vực cổng bên xe Giáp Bát và ngày 01/03/2023 tại khu vực bụi tre cổng làng Đại Từ, cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải Phạm Thị T đã xác định được vị trí T mua ma túy tại địa chỉ trên, nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, số Imei1: 863827056377759, số Imei2: 863827056377742 thu giữ của T, cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra nhưng không phát hiện thông tin gì. T khai chiếc điện thoại trên dùng để liên lạc cá nhân, không sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKS-HM ngày 31 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phạm Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- * Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

- * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Thị T mức hình phạt từ 8 năm tù đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 1,509 gam Heroine và 01 bao niêm phong bên trong có 0,429 gam Heroine; Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, tại khu vực đường bờ sông Lừ, tổ 29, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Phạm Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,509 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác công an phường Định Công phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/3/2023 tại khu vực đầu cầu Đặng Xuân Bảng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Phạm Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,429 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác công an phường Đại Kim phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi đó không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự an xã hội ở địa phương. Bị cáo Phạm Thị T là người trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện.

Bị cáo Phạm Thị T thực hiện 02 lần hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “Phạm tội hai lần trở lên”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Phạm Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị T thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Thị T có nhân thân rất xấu, có 03 tiền án vào các năm 2002, 2006, 2011 đều về các tội về ma túy. Mặc dù, các tiền án đã được xóa án tích, nhưng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Thị T là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong có 1,509 gam Heroine và 01 bao niêm phong bên trong có 0,429 gam Heroine là chất cấm mua bán, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, số Imei1: 863827056377759, số Imei2: 863827056377742, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xác minh xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 8 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị T.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 1,509 gam Heroine và 01 bao niêm phong bên trong có 0,429 gam Heroine.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, số Imei1: 863827056377759, số Imei2: 863827056377742.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2023-0179 ngày 21 tháng 6 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh